

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NINH KIỀU  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

1  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2021/DSST

Ngày: 28/4/2021.

V/v: “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Huyền Trang

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà **Phạm Thị Thiện**

2/ Ông **Phan Công Ny**

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* bà **Nguyễn Thị Hương** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 13/2021/TLST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2021 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 187/2021/QĐXX-ST ngày 16 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Đ.H.P**, sinh năm 1975

Địa chỉ: 43/82 đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

*Đại diện theo ủy quyền:* Ông **N.V.P**, sinh năm 1992 (*có mặt*)

Địa chỉ: 313E Hoàng Quốc Việt, KV 4, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Ông **T.V.B**, sinh năm 1973 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: 206/21/42/4 Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:**

Trước đây, ông T.V.B có vay của nguyên đơn số tiền 140.000.000đồng, theo Hợp đồng vay tài sản ngày 07/12/2015 (có công chứng tại Văn phòng công chứng 24H). Thời hạn vay là 24 tháng kể từ ngày Hợp đồng được công chứng (07/12/2015). Hai bên thỏa thuận lãi suất hàng tháng ông B. phải trả là 1,5%/tháng. Nhưng đến nay khi thời hạn vay đã hết ông B. vẫn không thanh toán số tiền vay và lãi suất theo như cam kết, nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông T.V.B phải trả cho nguyên đơn số tiền gốc là 140.000.000đồng cùng lãi suất phát sinh tính từ tháng 12/2015 đến ngày xét xử sơ thẩm.

*Tại phiên tòa,*

Bị đơn ông T.V.B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu tính lãi suất từ ngày 08/12/2017 đến khi xét xử sơ thẩm và điều chỉnh yêu cầu về phần lãi suất buộc bị đơn ông T.V.B phải trả lãi suất là 1,125%/tháng, tương đương 13,5%/năm và đồng ý xét xử vắng mặt ông T.V.B.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Năm 2015, nguyên đơn cho bị đơn vay số tiền 140.000.000đồng, lãi suất hai bên tự thỏa thuận, đến tháng 12/2017 bị đơn sẽ trả dứt điểm. Nhưng đến nay bị đơn vẫn không thực hiện việc trả nợ. Do bị đơn không trả tiền vay cho nguyên đơn theo đúng thỏa thuận nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả vốn và lãi suất phát sinh. Tranh chấp này được xác định là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo điều 26 và 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa tiến hành các thủ tục công khai chứng cứ, hòa giải theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, ông T.V.B đã được Tòa án niêm yết thông báo hòa giải và quyết định xét xử nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt đối với ông . là có cơ sở, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: theo thỏa thuận trong Hợp đồng vay tài sản ngày 07/12/2015 thì kỳ hạn vay là 24 tháng kể từ ngày hợp đồng được công chứng tức là đến ngày 07/12/2017 ông T.V.B sẽ hoàn trả đủ số tiền cho nguyên đơn nhưng ông B. không trả theo đúng cam kết nên ngày 25/11/2020 nguyên đơn có đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền gốc và lãi suất phát sinh. Thời hiệu khởi kiện đã hết theo quy định tại Điều 427 Bộ luật dân sự năm 2005, tuy nhiên nguyên đơn không yêu cầu áp dụng thời hiệu và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa xem như đã từ bỏ quyền yêu cầu của mình nên không áp dụng quy định về thời hiệu khởi kiện trong trường hợp này là phù hợp theo khoản 2 Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Xét về nội dung vụ án: Theo Hợp đồng vay tài sản đã được công chứng ngày 07/12/2015, nguyên đơn cho bị đơn vay số tiền 140.000.000đồng và hai bên có thỏa thuận về lãi suất, quá hạn nhưng bị đơn không trả nợ và lãi theo thỏa thuận nên nguyên đơn khởi kiện buộc bị đơn trả số tiền vay và lãi suất phát sinh là có cơ sở chấp nhận. Khi ký kết hợp đồng vay tài sản bị đơn ông T.V.B có giao cho nguyên đơn Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 02741 cấp ngày 08/02/2013. Tại phiên tòa, nguyên đơn đồng ý khi bị đơn thanh toán xong nợ cho nguyên đơn thì nguyên đơn sẽ trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất này, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về lãi suất phát sinh: Do Hợp đồng vay tài sản hai bên đã ký kết (có công chứng) ngày 07/12/2015, nên luật điều chỉnh là Luật dân sự năm 2005. Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện và có yêu cầu điều chỉnh lại về mức lãi suất là 1,125%/tháng, thời gian tính lãi từ ngày 08/12/2017 đến ngày 28/4/2021 là 40 tháng 20 ngày với số tiền lãi suất cụ thể là:

$$(140.000.000\text{đồng} \times 1,125\%) \times 40 \text{ tháng } 20 \text{ ngày} = 64.050.000\text{đồng}.$$

Do đó tổng số tiền mà bị đơn phải trả cho nguyên đơn là 204.050.000đồng (trong đó tiền gốc là 140.000.000đồng và tiền lãi 64.050.000đồng) là phù hợp với quy định.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### ***Áp dụng:***

- Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 184, khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005;
- Khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### ***Tuyên xử:***

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đ.H.P.

Buộc bị đơn ông T.V.B có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn tổng số tiền 204.050.000đồng (*Hai trăm lẻ bốn triệu, không trăm năm mươi ngàn đồng*). Trong đó nợ gốc 140.000.000đồng và tiền lãi 64.050.000đồng.

Khi bị đơn trả xong số tiền nợ thì nguyên đơn có nghĩa vụ trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 02741 cấp ngày 08/02/2013 cho bị đơn ông T.V.B.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: bị đơn ông T.V.B phải chịu 10.202.500đồng (*Mười triệu, hai trăm lẻ hai ngàn, năm trăm đồng*). Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 003455 ngày 23/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo nói trên được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Huyền Trang**